

NGỮ VĂN LỚP 6  
GIÁO VIÊN: BÙI THIÊN HƯƠNG  
PHIẾU BÀI TẬP: DANH TỪ - ĐÁP ÁN

[www.vinastudy.vn](http://www.vinastudy.vn)

**Câu 1: Tìm 5 danh từ chung theo mỗi yêu cầu sau và đặt câu với mỗi từ đó:**

- Trong mỗi từ đều có tiếng sông.
- Trong mỗi từ đều có tiếng mưa.
- Trong mỗi từ đều có tiếng mẹ.
- Trong mỗi từ đều có tiếng tình.

**Câu 2: Xếp các danh từ trong đoạn văn sau vào các nhóm**

Tiếng đàn bay ra vườn. Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống nền đất mát rượi. Dưới đường, lũ trẻ đang rủ nhau thả những chiếc thuyền gấp bằng giấy trên những vũng nước mưa. Ngoài Hồ Tây, dân chài đang tung lưới bắt cá. Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ. Bóng mấy con chim bồ câu lướt nhanh trên những mái nhà cao thấp.

**Câu 3: Nêu ý nghĩa của cách dùng các danh từ riêng sau:**

- Mình về với Bác đường xuôi,  
Thưa giùm Việt Bắc không nguôi nhớ Người.  
Nhớ Ông Cụ mắt sáng ngời,  
Áo nâu, túi vải đẹp tươi lạ thường.  
Nhớ Người những sớm tinh sương,  
Ung dung yên ngựa trên đường suối reo.  
Nhớ chân Người bước lên đèo  
Người đi, rừng núi trông theo bóng Người.

**TÓ HỮU**

- Sư Tử bàn chuyện xuất quân  
Muốn sao cho khắp thần dân trở tài

Nhỏ to, khoẻ yếu muôn loài

Ai ai cũng được tuỳ tài lập công:

Voi vận tải trên lưng quân bị

Vào trận sao cho khoẻ như voi.

(Phỏng theo LA PHÔNG-TEN, NGUYỄN MINH dịch)

**Câu 4: Tìm danh từ làm chủ ngữ, danh từ làm vị ngữ**

1. Võ sĩ Dế Trũi thắng võ sĩ Bọ Muồm.
2. Hai gươm hấn bổ xuống đầu tôi chan chát
3. Sau đó một ban bê lão - một cụ Châu Châu, một cụ Bọ Ngựa, một cụ Cành Cạch, một cụ Cào Cào, một cụ Niềng Niềng - ra nói với chúng tôi.
4. Kiến Chúa tắt tả khuân đất đắp lại bờ lũy của hang.

**Câu 5:** Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5 đến 7 câu) theo chủ đề tự chọn và chỉ ra các danh từ có trong đoạn văn đó.

**Gợi ý**

**Câu 1:**

**HS làm theo mẫu sau**

5 danh từ có tiếng sông là: dòng sông, cửa sông, khúc sông, nước sông, sông cái,...

- Đó là dòng sông quanh năm nước chảy xiết.
- Cửa sông là nơi sông đổ ra biển.
- Trên khúc sông có hai chiếc ca nô đang chạy.
- Nước sông ở đó đổi màu theo thời gian.
- Sông Hồng là một con sông cái.

**Câu 2:**

- Danh từ chỉ người: lũ trẻ, dân chài.
- Danh từ chỉ vật: đàn, vườn, ngọc lan, nền đất, đường, thuyền, giấy, nước mưa, lưới, cá, hoa mười giờ, lối đi, hồ, bóng, chim bồ câu, nhà.
- Danh từ chỉ đơn vị: tiếng, cánh, chiếc, vũng, các, con, mái
- Danh từ riêng: Hồ Tây.

- Cụm danh từ: Tiếng đàn, vài cánh ngọc lan, những chiếc thuyền, những vũng nước mưa, các lối đi, bóng mấy con chim bồ câu, những mái nhà.

**Câu 3:**

a. Các danh từ riêng chỉ người: Bác, Người, Ông Cụ.

Các từ này được dùng gọi Bác Hồ thể hiện sự tôn kính đối với Bác.

b. Các danh từ riêng: Sư Tử, Gấu, Cáo, Khỉ, Lừa, Thỏ Đé, Vua, Trẫm.

Các từ này được dùng gọi tên các con vật đã được nhân hoá như người.

**Câu 4:****Mẫu:**

- a. Danh từ làm chủ ngữ: võ sĩ Dế Trũi  
Danh từ làm vị ngữ: võ sĩ Bọ Muồm

**Câu 5:**

- HS tự lựa chọn chủ đề để viết văn
- Chỉ ra các danh từ có trong đoạn văn vừa viết.